

Số: **796** /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày **10** tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Kế hoạch triển khai Đề án Rà soát, điều chỉnh, bổ sung Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng Công nghệ cao tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 ;

Căn cứ Quyết định số 575/QĐ-TTg ngày 04/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch tổng thể khu và vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Công văn số 5181/VPCP-KTN ngày 27/6/2016 Văn phòng Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch và thành lập khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao;

Căn cứ Quyết định số 2514/QĐ-UBND, ngày 10/10/2018 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt Đề án rà soát, điều chỉnh, bổ sung Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 66/TTr-SNN ngày 26/3/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai Đề án Rà soát, điều chỉnh, bổ sung Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng Công nghệ cao tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020.

**Điều 2.** Giám đốc các Sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng đơn vị có liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ có trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch này đạt hiệu quả.

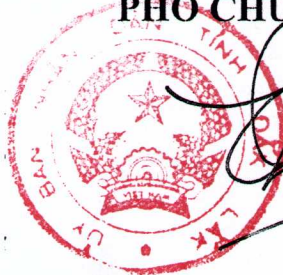
**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Nội vụ; Giám đốc Ngân hàng Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Nơi nhận

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các phòng: NNMT, TH, KT;
- Lưu: VT, NNMT (Đg-60b).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Y Giang Gry Niê Kông,



## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai Đề án rà soát, điều chỉnh, bổ sung Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020.**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 796/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk)*

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:**

##### **1. Mục đích:**

- Đảm bảo công tác chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện Đề án rà soát, điều chỉnh, bổ sung Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020 (viết tắt là NNUĐCNC) được chủ động, đồng bộ đảm bảo có tính khả thi và hiệu quả trong thực tế góp phần thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững trên địa bàn tỉnh.

- Phân công trách nhiệm cụ thể cho các Sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan để triển khai thực hiện có hiệu quả; đúng tiến độ đã đề ra theo kế hoạch triển khai Đề án rà soát, điều chỉnh, bổ sung Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020 đã được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 2514/QĐ-UBND ngày 10/10/2018.

##### **2. Yêu cầu:**

- Thực hiện có hiệu quả các nội dung của Đề án rà soát, điều chỉnh, bổ sung Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020.

- Gắn chỉ đạo đẩy mạnh phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao với các Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh. Đồng thời, đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học công nghệ đáp ứng yêu cầu tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng hiện đại, nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới.

#### **II. NHIỆM VỤ:**

##### **1. Công tác tuyên truyền, phổ biến và quán triệt nội dung đề án, kế hoạch thực hiện đề án.**

- Các Sở, ban ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức phổ biến, tuyên truyền sâu rộng nội dung của đề án để nâng cao nhận thức của cán bộ công chức, viên chức, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, người dân về việc phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao là nhiệm vụ chiến lược, trọng tâm, giúp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, ổn định đời sống, tăng thu nhập cho nông dân, xây dựng một nền nông nghiệp công nghệ cao, sản xuất hàng hóa, phát triển bền vững, là một trong những đột phá chính để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm nông lâm thủy sản và ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Các cơ quan thông tin đại chúng: Báo Đắk Lắk; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng các tin, bài, chuyên đề và phóng sự



đối với các mô hình phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao có cách làm hay đem lại hiệu quả trong thực tế. Qua đó, nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; đồng thời, nhân rộng các mô hình làm ăn có hiệu quả góp phần ổn định đời sống, tăng thu nhập và nâng cao chất lượng sống cho nông dân.

## **2. Xây dựng khu, vùng nông nghiệp và các Chương trình, dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch trong nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.**

Thành lập khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại xã Ea Tu, TP Buôn Ma Thuột giai đoạn 2019-2020; đồng thời, đẩy mạnh công tác hỗ trợ xây dựng và phát triển các vùng nông nghiệp và các chương trình, dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch trong nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đảm bảo các tiêu chí cụ thể như sau:

a) Tiêu chí xây dựng khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Căn cứ Quyết định số 575/QĐ-TTg ngày 04/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể khu và vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 và Công văn số 5181/VPCP-KTN ngày 27/6/2016 Văn phòng Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch và thành lập khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

b) Tiêu chí xây dựng vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Căn cứ Quyết định số 66/2015/QĐ-TTg ngày 25/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ Quy định tiêu chí, thẩm quyền, trình tự, thủ tục công nhận vùng NNUDCNC.

d) Tiêu chí xác định chương trình, dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch, danh mục công nghệ cao trong nông nghiệp.

c) Tiêu chí xác định chương trình, dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch, danh mục công nghệ cao trong nông nghiệp dựa trên Quyết định số 738/QĐ-BNN-KHCN ngày 14/3//2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

## **3. Phát triển doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.**

- Đẩy mạnh phát triển các doanh nghiệp NNUDCNC trên tất cả các lĩnh vực sản xuất nông nghiệp tại các huyện; từng bước mở rộng quy mô và hoạt động của các doanh nghiệp NNUDCNC; khuyến khích phát triển các doanh nghiệp NNUDCNC tại các vùng và khu NNUDCNC (đặc biệt là thu hút các doanh nghiệp sản xuất cà phê vào khu nông nghiệp CNC);

- Đẩy mạnh triển khai các dự án hỗ trợ nghiên cứu ứng dụng, thử nghiệm, trình diễn các công nghệ mới, công nghệ nhập và sản xuất sản phẩm nông nghiệp ứng dụng CNC tại các doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Phát triển các công ty sản xuất kinh doanh cây trồng, vật nuôi của tỉnh theo hình thức các doanh nghiệp ứng dụng CNC.

- Khuyến khích các doanh nghiệp, cá nhân phát triển các trang trại ứng dụng công nghệ cao: Sản xuất cà phê, hồ tiêu, bơ sáp, rau, trang trại chăn nuôi, thủy sản. Hồ



trợ các hộ nông dân sản xuất nông nghiệp CNC có nhu cầu liên kết, phát triển thành HTX, áp dụng các chính sách khuyến khích phát triển theo quy định.

\* Tiêu chí xác định Doanh nghiệp NNƯDCNC: Căn cứ vào Quyết định số 19/2018/QĐ-TTg ngày 19/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chí, thẩm quyền, trình tự, thủ tục công nhận có thời hạn đối với doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, điều kiện để chứng nhận doanh nghiệp NNƯDCNC.

#### **4. Phát triển dịch vụ nông nghiệp ứng dụng CNC**

- Cung cấp, chuyển giao công nghệ sản xuất giống mới, sản phẩm mới chất lượng cao.

- Phát triển dịch vụ về máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất NNƯDCNC.

- Phát triển dịch vụ đào tạo, huấn luyện nguồn nhân lực phục vụ cho phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Đầu tư phát triển tham quan du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và đẩy mạnh hợp tác quốc tế về các hoạt động du lịch tri thức nông nghiệp công nghệ cao.

- Xây dựng các Tour du lịch gắn với tham quan các mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao có hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

**5. Xây dựng, hoàn thiện cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp ứng dụng CNC trên địa bàn tỉnh** (dành cho các cá nhân, tổ chức hoạt động trong lĩnh vực phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao).

- Miễn, giảm tiền thuê đất.

- Ưu đãi về thuế.

- Phí sử dụng hạ tầng và phí xử lý nước thải.

- Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực, phát triển thị trường và ứng dụng khoa học công nghệ.

- Hỗ trợ về chuyển giao công nghệ.

- Hỗ trợ xây dựng và quảng bá thương hiệu.

- Hỗ trợ vay vốn.

- Về giá nước và xử lý nước thải.

- Về giá điện, dịch vụ viễn thông.

- Về thuê chuyên gia về lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao ở nước ngoài.

**6. Đào tạo cán bộ làm công tác quản lý, đào tạo lao động hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.**

- Thu hút nguồn nhân lực ngành nông nghiệp, bố trí kinh phí thỏa đáng từ nguồn ngân sách của tỉnh cho công tác đào tạo nguồn nhân lực cho nông nghiệp, trong đó tập trung cho đào tạo dài hạn các lĩnh vực then chốt là công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới, công nghệ thông tin và khoa học quản lý.

- Khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước thành lập cơ sở dạy nghề, thực hiện chương trình hợp tác đào tạo tại khu, vùng NNƯDCNC để đào tạo, huấn luyện công nhân, kỹ thuật viên. Các cơ sở đào tạo thành lập tại các khu NNƯDCNC được thuê cơ sở hạ tầng, các dịch vụ với điều kiện ưu đãi và có trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về giáo dục và đào tạo.



- Hợp đồng, hợp tác với các chuyên gia (ngắn hạn hoặc dài hạn) các nhà khoa học và chuyên gia quản lý có trình độ cao (trong và ngoài nước), am hiểu điều kiện phát triển nông nghiệp của Đắk Lắk, có khả năng đưa ra các giải pháp công nghệ nhằm ứng dụng công nghệ cao vào phát triển nông nghiệp. Đây là nguồn nhân lực cần thiết, làm nền tảng ban đầu cho việc thực hiện Chương trình phát triển NNUDCNC; cần có chính sách đãi ngộ xứng đáng (vật chất và tinh thần) để thu hút được nguồn chất xám này.

- Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao cho cán bộ làm công tác quản lý.

- Tổ chức tham quan học tập kinh nghiệm cho cán bộ hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Tăng cường chuyên gia tiến bộ khoa học kỹ thuật, các mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên toàn tỉnh.

- Tăng cường tổ chức các lớp đào tạo nghề, nâng cao kỹ năng, kiến thức về sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao cho người dân.

- Đào tạo, nâng cao năng lực quản lý cho các tổ chức, cá nhân trong hoạt động sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với chuỗi giá trị.

### **7. Đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại và kết nối thị trường cho các sản phẩm nông nghiệp.**

- Tổ chức hội nghị, triển lãm, giới thiệu và quảng bá sản phẩm công nghệ cao, tập trung tổ chức hiệu quả các Hội chợ đặc thù của ngành nhằm quảng bá thương hiệu, giới thiệu sản phẩm; tôn vinh những sản phẩm nông, lâm, thủy sản chất lượng cao, an toàn vệ sinh thực phẩm của tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác kết nối thị trường tạo đầu ra ổn định cho sản phẩm NNUDCNC.

- Ngoài việc mở rộng các thị trường truyền thống cần phải đẩy mạnh công tác tìm kiếm các thị trường tiêu thụ mới có tiềm năng, để tạo đầu ra ổn định cho các sản phẩm nông, lâm, thủy sản và có giá trị cao bao gồm cả thị trường xuất khẩu và tiêu thụ nội địa.

- Tổ chức mời gọi các nhà đầu tư chất lượng trong cả nước và của nước ngoài vào hợp tác đầu tư, phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức các lớp đào tạo, các chương trình khảo sát, nghiên cứu thị trường trong nước và ở nước ngoài cho các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

## **III. NỘI DUNG, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.**

*(Theo phụ lục đính kèm)*

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu UBND tỉnh về cơ chế, chính sách và giải pháp thực hiện có hiệu quả.



- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh công nhận Khu, vùng, doanh nghiệp... ứng dụng công nghệ cao theo quy định.
- Xây dựng quy chế hoạt động của khu và vùng NNUDCNC.
- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các Sở, ban, ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh trong việc thành lập khu, vùng nông nghiệp UDCNC.
- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan xây dựng kế hoạch đào tạo nhân lực trong và ngoài nước về lĩnh vực ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp.

## **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức kêu gọi đầu tư vào các khu, vùng NNUDCNC, đặc biệt là tham mưu UBND tỉnh các cơ chế, chính sách đặc thù nhằm thu hút, khuyến khích các doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư vào các vùng NNUDCNC.
- Hướng dẫn các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các doanh nghiệp lập, thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt các Đề án, dự án ưu tiên đầu tư, tham mưu nguồn vốn hỗ trợ thực hiện theo quy định.

## **3. Sở Tài chính**

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Sở, ban, ngành tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí nguồn vốn đầu tư cho phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của tỉnh.

## **4. Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Cập nhật, bổ sung các vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao vào phương án điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2016 - 2020.
- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các sở, ngành liên quan quản lý, sử dụng quỹ đất nông nghiệp trong các khu, vùng NNUDCNC theo đúng quy hoạch sử dụng đất của tỉnh được duyệt.
- Tạo thuận lợi và hỗ trợ về thủ tục đất đai đối với các nhà đầu tư tham gia đầu tư theo quy hoạch; tăng cường quản lý môi trường tại các khu, vùng NNUDCNC để đảm bảo phát triển bền vững.

## **5. Sở Công Thương**

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành, các huyện liên quan xây dựng các Chương trình, dự án và giải pháp hỗ trợ tiêu thụ các sản phẩm trong các vùng NNUDCNC, đặc biệt là xây dựng chuỗi cung ứng các sản phẩm NNUDCNC vào hệ thống siêu thị và cửa hàng bán thực phẩm an toàn trên địa bàn tỉnh.
- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân xây dựng và quảng bá thương hiệu cho các sản phẩm NNUDCNC.

## **6. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng các đề tài, dự án, giải pháp và chính sách thúc đẩy UDCNC vào sản xuất trong các vùng NNUDCNC.



- Hướng dẫn các doanh nghiệp, HTX và các cơ sở sản xuất xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu hàng hóa và chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm trong các vùng NNUDCNC.

#### **7. Sở Nội vụ.**

- Tham mưu UBND tỉnh sắp xếp, bố trí cơ cấu tổ chức, biên chế công chức, viên chức để hoạt động Khu nông nghiệp công nghệ cao của tỉnh khi được UBND tỉnh quyết định thành lập theo quy định.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT tổ chức thực hiện và đánh giá công tác đào tạo nhân lực trong và ngoài nước về lĩnh vực CNC trong nông nghiệp.

#### **8. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.**

- Lồng ghép nội dung đề án vào các chương trình dự án của các cấp, các ngành, nhất là lĩnh vực đầu tư cơ sở hạ tầng, phục vụ sản xuất nông nghiệp.

- Ban hành Kế hoạch cụ thể trong việc phát triển NNUDCNC phù hợp với tình hình thực tế, để thực hiện có hiệu quả.

- Tổ chức xây dựng đề án chi tiết các vùng NNUDCNC trên địa bàn của huyện, thị xã, thành phố, trình cấp thẩm quyền phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện theo quy định.

- Lồng ghép các Đề án, dự án, đầu tư phát triển NNUDCNC và các Chương trình, dự án đầu tư xây dựng nông thôn mới, nhất là các dự án đầu tư về hạ tầng thủy lợi, giao thông, điện trong các vùng NNUDCNC.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, các Sở, ngành liên quan thường xuyên kiểm tra, đánh giá, đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện quy hoạch, báo cáo về Sở Nông nghiệp và PTNT và UBND Tỉnh theo quy định.

**9. Các Sở, ban, ngành khác có liên quan:** Căn cứ chức năng nhiệm vụ phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện toàn diện các nội dung của Đề án.

#### **10. Đề nghị hệ thống ngân hàng, các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh.**

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT nghiên cứu, xây dựng, đề xuất các chương trình tín dụng cụ thể để thực hiện có hiệu quả Đề án.

- Giao Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Đắk Lắk chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh triển khai có hiệu quả các chương trình tín dụng ưu đãi đối với phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; tiếp tục thực hiện tốt chương trình kết nối ngân hàng – doanh nghiệp để giúp các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất hình thành các chuỗi giá trị liên kết trong khu, vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Các tổ chức tín dụng hướng dẫn hồ sơ, thủ tục vay vốn, tạo điều kiện thuận lợi để khách hàng tiếp cận các nguồn tín dụng phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

#### **11. Chế độ thông tin báo cáo.**

- Định kỳ ngày 15 tháng 5 và ngày 15 tháng 11 hàng năm, tiến hành đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) để chỉ đạo xử lý kịp thời. Quá trình triển khai thực hiện nếu phát sinh các khó

khẩn, vướng mắc cần phải sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung thì các Sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có văn bản gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Y Giang Gry Niè Knong



**PHỤ LỤC: NỘI DUNG, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**  
(Kèm theo Quyết định số: 796/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)

TT	Hoạt động	Nội dung cụ thể	Thời gian			Hình thức VB/cấp phê duyệt	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
			Bắt đầu	Phê duyệt	Triển khai			
1	Tổ chức triển khai thực hiện chung Đề án rà soát, điều chỉnh, bổ sung Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020	Tổ chức triển khai, các Hội nghị, Hội thảo, tổ chức sơ, tổng kết, kiểm tra, giám sát, đánh giá, khen thưởng, tham dự các Hội nghị, Hội thảo...	2019		2019 - 2020	Sở NN&PTNT xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện	Sở NN&PTNT	Các Sở, ban, ngành, huyện, thị, tp
		Hướng dẫn các địa phương xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Đề án.						
		Xây dựng chuyên trang, chuyên mục đăng tải tin, bài, phóng sự trên các phương tiện thông tin đại chúng về các hoạt động ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao.						
2	Thành lập khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.	Hướng dẫn UBND huyện Cư Mgar, doanh nghiệp triển khai Quyết định số 1343/QĐ-UBND ngày 18/6/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án thành lập Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại xã Ea Kpam huyện Cư Mgar.	2019		2019-2020	QĐ/UBND tỉnh	UBND huyện Cư Mgar	Các Sở, ban, ngành, doanh nghiệp
		Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh thành lập khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại xã Ea Tu, thành phố Buôn Ma Thuột.	2019	2020	2019 - 2020	QĐ/UBND tỉnh	Sở NN&PTNT	Các Sở, ban, ngành, UBND tp
3	Thành lập các vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	Tham mưu UBND tỉnh lựa chọn xây dựng các vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao phù hợp với từng vùng sinh thái trên địa bàn tỉnh.	Hàng năm	Hàng năm	Hàng năm	QĐ/UBND tỉnh	Sở NN&PTNT	Các Sở, ban, ngành, huyện, thị, tp
4	Phát triển các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao	Hướng dẫn, hỗ trợ hình thành các doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh.	Hàng năm	Hàng năm	Hàng năm	QĐ/UBND tỉnh	Sở NN&PTNT	Các Sở, ban, ngành, huyện, thị, tp
5	Đề xuất các đề tài	Nghiên cứu, tiếp thu, hoàn thiện và ứng dụng	2019		2019 - 2020	Sở Khoa	Sở Khoa học và	Sở



	<p> nghiên cứu, dự án sản xuất thử nghiệm, mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.</p>	<p> các công nghệ hiện đại trong nước và thế giới để đầu tư phát triển sản xuất nông nghiệp theo quy trình ứng dụng công nghệ cao phù hợp với điều kiện sản xuất của từng vùng, từng huyện, thị xã, thành phố với hiệu quả cao và bền vững.</p>				<p> học và Công nghệ xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện</p>	<p> Công nghệ</p>	<p> NN&amp;PTNT, Viện Wasi, Trường Đại học Tây nguyên và các sở, ngành, huyện/thị/t p</p>
		<p> Xây dựng các mô hình trình diễn và mô hình sản xuất thử nghiệm ứng dụng công nghệ cao.</p>	<p> 2019</p>		<p> 2019 - 2020</p>	<p> Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện</p>		
		<p> Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ cao, các thành tựu của cuộc cách mạng 4.0 vào sản xuất nông nghiệp. Từng bước áp dụng tin học hóa, công nghệ sinh học, cơ giới hóa, tự động hóa, công nghệ Nano... trong toàn bộ quá trình sản xuất.</p>	<p> 2019</p>		<p> 2019 - 2020</p>	<p> Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện</p>		
<p> 6</p>	<p> Xây dựng và bảo hộ nhãn hiệu đối với các sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao của tỉnh</p>	<p> Hướng dẫn, hỗ trợ xây dựng và bảo hộ nhãn hiệu thông thường, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận đối với các sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao của tỉnh.</p>		<p> Hàng năm</p>		<p> Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện</p>	<p> Sở Khoa học và Công nghệ</p>	<p> Các doanh nghiệp</p>
<p> 7</p>	<p> Nâng cao chất lượng cán bộ kỹ thuật ngành nông nghiệp, Tổ chức đại diện nông dân và người dân phục vụ NNUDCNC</p>	<p> Đào tạo nghiệp vụ cán bộ khuyến nông giỏi cho trạm khuyến nông cấp huyện, để chuyên giao kịp thời các kỹ thuật canh tác tiên tiến, có hiệu quả cho người dân</p> <p> Tập trung đẩy mạnh công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, nâng cao nhận thức</p>		<p> Hàng năm</p>		<p> Sở NN&amp;PTNT xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện</p>	<p> Sở NN&amp;PTNT</p>	<p> Sở Khoa học và Công nghệ, Các Sở, ban,</p>



		của người dân trong việc sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.						ngành, huyện, thị, tp
		Tăng cường trình diễn, chuyên giao và nhân rộng các mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao có hiệu quả.	Hàng năm					
		Đẩy mạnh công tác hỗ trợ phát triển các hợp tác xã sản xuất theo chuỗi giá trị.	Hàng năm					
8	Xúc tiến thị trường cho sản phẩm Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.	Xây dựng nội dung xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường cho các sản phẩm Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của tỉnh Đắk Lắk.	2019	2019	2019-2020	KH/ UBND tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ngành, huyện, thị, tp, doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp
		Tham gia hội chợ thương mại, quảng bá hình ảnh sản phẩm Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của tỉnh Đắk Lắk.	2019	2019	2019-2020	KH/ UBND tỉnh	Sở Công thương	
		Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức hội chợ xúc tiến thương mại trong và ngoài nước giới thiệu các sản phẩm Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của tỉnh Đắk Lắk.	2019	2019	2019-2020			
		Tổ chức các diễn đàn gặp gỡ, đối thoại với các đối tác kinh doanh trong và ngoài nước nhằm đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp ứng dụng CNC.	2019	2019	2019-2020			
9	Hội nhập kinh tế quốc tế.	Xây dựng và triển khai thực hiện các chuyên đề về hội nhập quốc tế, tham gia các hiệp định song phương, đa phương cho các cán bộ ngành NN, HTX/THT, DN, ND để nắm rõ về những "luật chơi", những rào cản kỹ thuật khi tham gia hội nhập quốc tế.	2019	2019	2019-2020	KH/ UBND tỉnh	Sở Công thương	Trung tâm XTTM&ĐT, các Sở, ngành, huyện, thị, tp
	Nghiên cứu và dự báo thị trường	Thực hiện các cuộc khảo sát thị hiếu, mẫu mã, tiêu chuẩn, chất lượng của các nước nhập khẩu, nhất là các nước láng giềng để có sự điều chỉnh trong sản xuất và chế biến sản phẩm xuất khẩu nhằm đáp ứng sự thỏa mãn người tiêu dùng.	Hàng năm					



		Xây dựng và triển khai kế hoạch cung cấp thông tin và dự báo về tình hình thị trường của các sản phẩm nông nghiệp.						
10	Quản lý quỹ đất phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.	Cập nhật, bổ sung các vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao vào phương án điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2019 - 2020.	Hàng năm		KH/ UBND tỉnh	Sở TN&MT	Sở NN&PTNT; các huyện/thị/tp	
		Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các sở ngành và các huyện liên quan quản lý, sử dụng quỹ đất nông nghiệp trong các khu, vùng NNUDCNC theo đúng quy hoạch sử dụng đất của tỉnh được duyệt.	Hàng năm		KH/ UBND tỉnh			
		Tạo thuận lợi và hỗ trợ về thủ tục đất đai đối với các nhà đầu tư tham gia đầu tư theo quy hoạch; tăng cường quản lý môi trường tại các khu, vùng NNUDCNC để đảm bảo phát triển bền vững.	Hàng năm		Văn bản/Sở TN&MT			
11	Tín dụng thu hút đầu tư phát triển sản xuất nông nghiệp	Triển khai Quyết định số 813/QĐ-NHNN ngày 24/04/2017 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về chương trình cho vay khuyến khích phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch theo Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 07/03/2017 của Chính Phủ.	2019		2019-2020	KH/ Ngân hàng nhà nước	Ngân hàng nhà nước chi nhánh Đắk Lắk	Sở CT; NN&PTNT, KH&CN, huyện, thị, tp
		Tham mưu UBND tỉnh ban hành chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.	2019	Quý IV/2019	2019-2020	QĐ/ UBND tỉnh	Sở KH&ĐT	Các Sở, ngành, huyện, thị, tp, doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp;
		Triển khai thực hiện Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển	2019	Quý IV/2019	2019-2020	QĐ/ UBND tỉnh	Sở NN&PTNT	Các Sở, ngành, huyện, thị, tp,



TH OAK

		hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.						doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp.
12	Thu hút nhà khoa học tham gia tái cơ cấu	Xây dựng các chính sách đặc thù nhằm thu hút nhà khoa học trong lĩnh vực nông nghiệp	2019	Quý IV/2019	2019-2020	QĐ/ UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Các Sở, ngành liên quan